

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-PT
Ngày 22 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ

Các Thẩm phán: Ông Trần Quang Khang

Ông Lê Thanh Danh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Lin - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 73/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Lâm Rốt, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lâm R(tên gọi khác: L), sinh năm 1985 tại tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: K. SC, P2, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; Dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm R1, sinh năm 1963 và bà Tăng Thị Sà M, sinh năm 1962; sống chung như vợ chồng với Quách Thị Mỹ Ph, sinh năm 1987; tiền án: 01 tiền án, ngày 20/3/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/6/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/8/2020 cho đến nay (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trịnh Hồng Như – Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu (Có mặt).

- Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập:

1. Bà Thạch Thị C, sinh năm 1959. Địa chỉ: Ấp CV, xã HH, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

2. Ông Trần Văn C1, sinh năm 1974 và bà Sơn Mộng Th, sinh năm 1979. Cùng địa chỉ: Ấp CV, xã HH, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 22/8/2020, Lâm R điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61H1 – 503.31 từ thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đến thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Khi đến đoạn đường thuộc Ấp CV, xã HH, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, Lâm R phát hiện Thạch Thị C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1 – 306.85 chạy ngược chiều, trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng nên điều khiển xe mô tô quay ngược lại, chạy theo và áp sát xe mô tô của bà C vào lề phải rồi dùng tay phải đưa qua cổ nắm, giật đứt sợi dây chuyền vàng (có gắn mặt phật) của bà C rồi tăng tốc bỏ chạy về hướng Sóc Trăng. Bà C truy hô thì một số người dân đuổi theo. Lâm R điều khiển xe chạy được một đoạn chưa qua cống Cả Vĩnh rồi rẽ trái đi vào đường lộ nông thôn thì đường cùng nên Lâm R để sợi dây chuyền vàng vào túi quần rồi bỏ xe và bơi qua bên kia kênh. Khi nghe mọi người truy hô “cướp cướp”, Trần Văn C1 và vợ là Sơn Mộng Th (nhà bên kia kênh) tiếp tục truy đuổi.

Khi đến khu vực đầu ao nuôi cá thì Th đuổi kịp và cầm cây tầm vong đánh trúng lưng Lâm R một cái làm, lúc này Lâm R cúi xuống nhặt được một cây tầm vong rồi đánh trả lại trúng vào mu bàn tay trái Th. Thấy vợ bị đánh, C1 lao đến thì Lâm R cầm cây tầm vong đánh trúng vào cẳng tay trái C1 và nói “ai vô tao đâm” nhằm hù dọa để tẩu thoát về hướng ruộng. Vợ chồng C1, Th đuổi theo đến bờ ruộng thì không chế được Lâm R và trình báo Công an xã HH, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xuống lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng thu giữ một số tang vật có liên quan, gồm:

- 01 (Một) sợi dây chuyền vàng; 01 (Một) mặt phật đá màu xanh có lớp vàng bọc quanh, khối lượng (bao gồm cả đá).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 sim số, trên sim số có chữ 4G VIETTEL, trên thân máy có dòng chữ CODE 059Z1V8, IMEI 1: 352899101019973, IMEI 2: 352899101519972; 01 (Một) đồng hồ đeo tay hiệu CASIO, dây bằng kim loại màu trắng, mặt màu đen và 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

- 01 (Một) xe mô tô, gắn biển kiểm soát 61H1-503.31, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WINNER, màu sơn: Đen Vàng Đồng, số khung: RLHKC2607KY200526, số máy: KC26E1256169.

Tại bản Kết luận giám định số 4654/C09B ngày 23/9/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận như sau: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, khối lượng: 20,1539 gam và 01 mặt phật đá màu xanh có lớp kim loại màu vàng bọc quanh, khối lượng (bao gồm cả đá): 6,8739 gam, gửi giám định đều có thành phần kim loại Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu); hàm lượng Vàng (Au) trung bình 72,17%. Phân viện không tách khối lượng

đá và lớp kim loại của mặt dây chuyền ra riêng nên không thể trả lời khối lượng đá theo yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 16/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Lợi kết luận như sau: Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt 21.948.500 đồng (Hai mươi một triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm R (Tên gọi khác: L) phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Áp dụng các điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm R 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/7/2021, bị cáo Lâm R kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: bản thân bị cáo có tiền án về tội “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Đồng thời cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và đã xử phạt bị cáo với mức án 07 (bảy) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: thống nhất với viện kiểm sát về tội danh của bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên không am hiểu pháp luật; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi ngay sau đó nên được xem là chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử là có diễn ra trên thực tế.

Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại các điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Về nội dung đơn kháng cáo:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tài sản hợp pháp của mọi cá nhân, tổ chức đều được pháp luật bảo vệ. Những ai có hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác đều bị xử lý nghiêm. Đáng lẽ ra, sau khi được cải tạo về những lỗi lầm trước thì bị cáo phải biết ăn năn hối cải, làm lại công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật nhưng do bản tính háms lợi và lười lao động mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân trong việc bảo quản tài sản. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng cũng như phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp. Bởi lẽ, theo quy định tại của bộ luật tố tụng hình sự thì người dân tộc sống ở vùng kinh tế khó khăn sẽ được nhà nước bảo vệ bởi chính sách cử người bào chữa, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý. Thứ hai, việc tài sản của bị hại được thu hồi không phải là sự tự nguyện của bị cáo mà do người dân ở xung quanh hiện trường truy đuổi, khống chế và bắt giữ bị cáo giao cho Công an xã Hưng Hội giải quyết theo quy định của pháp luật hình sự.

Do đó, cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá một cách khách quan và toàn diện vụ án. Xét mức án 07 (bảy) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Cho nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cũng như lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý.

[4] Từ những lập luận đã nêu, chấp nhận ý kiến của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa là giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Lâm R.

[5] Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn giảm án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm R.

Giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số
15/2021/HS-ST ngày 05/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc
Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Lâm R (tên gọi khác: L) phạm tội “Cướp giạt tài sản”.
2. Căn cứ các điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều
38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm R 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính
từ ngày 22/8/2020.

3. Bị cáo Lâm R không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.
4. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng
nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện Vĩnh Lợi (02 bản);
- VKSND huyện Vĩnh Lợi (01 bản)
- CQĐT huyện Vĩnh Lợi (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Trợ giúp viên;
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ